

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PL
TỈNH BP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 25/4/2025

Về việc “Ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PL - TỈNH BP
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông: Nguyễn Văn Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: Tạ Đình Thành

Ông: Điều Phương

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Minh Toàn – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã PL, tỉnh BP.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã PL tham gia phiên tòa: ông Phạm Văn Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã PL, tỉnh BP xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 142/2024/TLST-HNGĐ, ngày 18 tháng 11 năm 2024 về việc “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con khi ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số: 04/2025/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2025; Thông báo dời lịch xét xử số: 02/TB-TA, ngày 16 tháng 4 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn:* chị Trần Thị Thúy H, sinh năm: 1989; Địa chỉ: khu phố 2, phường Phước Bình, thị xã PL, tỉnh BP. Nơi ở hiện nay: Quốc lộ 91, phường Tân Hưng, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ – Có đơn xin vắng mặt.

- *Bị đơn:* anh Lê Trần Minh, sinh năm: 1978; Địa chỉ: khu phố 2, phường Phước Bình, thị xã PL, tỉnh BP – Có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn yêu cầu ly hôn và các biên bản làm việc, nguyên đơn chị Trần Thị Thúy H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: chị Trần Thị Thúy H và anh Lê Trần Minh chung sống với nhau từ năm 2011, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bình Sơn, huyện Bù Gia Mập (nay thuộc huyện Phú Riềng), tỉnh BP (theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số: 25/2011, ngày 05/8/2011). Trong thời gian chung sống, giữa chị H anh Minh thường xuyên xảy ra mâu thuẫn trong cuộc sống, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, nguyên nhân chính là do vợ chồng hợp bất đồng quan điểm trong cuộc sống H ngày, tính tình không hòa hợp, không thống nhất được mọi việc sinh hoạt trong gia đình, chị H anh Minh đã ly thân nhiều năm nay. Vì vậy chị H yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Minh.

Về con chung: Trong quá trình chung sống chị H và anh Minh có 03 con chung tên: Lê Trần Thùy L – Sinh ngày: 12/9/2007; Lê Trần Chí Th, sinh ngày: 28/4/2010 và Lê Trần Thành T, sinh ngày: 09/12/2013, hiện tại chị H đang trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng 03 con chung vì vậy chị H yêu cầu được tiếp tục trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Chị H không yêu cầu anh Minh cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, về nợ chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn: anh Lê Trần Minh đã được Tòa án tổng đạt đầy đủ, hợp lệ, các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt mà không có lý do.

Ngày 23/4/2025, anh Minh có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt và không có ý kiến trình bày gì kèm theo.

Tòa án đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ, chị H đề nghị không tiến hành hòa giải, vì vậy Tòa án không tiến hành hòa giải được vụ án.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn: chị H có đơn yêu cầu được xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Anh Minh có đơn yêu cầu được xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã PL, tỉnh BP phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 28, 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 51, 53, 56, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Trần Thị Thúy H về việc “*Ly hôn, nuôi con*”, đề nghị chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H với anh Minh, đề nghị giao 03 con chung Lê Trần Thùy L, sinh ngày: 12/9/2007; Lê Trần Chí Th, sinh ngày: 28/4/2010 và Lê Trần Thành T, sinh ngày: 09/12/2013 cho chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi, anh Minh không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung: Không có yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Xét đơn khởi kiện của nguyên đơn chị Trần Thị Thúy H thuộc trường hợp “*Ly hôn, nuôi con*” được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Bị đơn anh Lê Trần Minh có địa chỉ tại khu phố 2, phường Phước Bình, thị xã PL, tỉnh BP.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã PL, tỉnh BP.

[2]. Về tố tụng:

Tòa án đã tiến hành các thủ tục xác minh, tổng đạt các văn bản tố tụng như: Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa, Giấy triệu tập bị đơn tham gia phiên tòa...theo đúng quy định của pháp luật nhưng bị đơn vẫn vắng

mặt lần thứ hai tại phiên tòa mà không có lý do, ngày 23/4/2025, bị đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3]. Về nội dung vụ án:

Về hôn nhân: chị Trần Thị Thúy H và anh Lê Trần Minh chung sống với nhau từ năm 2011, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bình Sơn, huyện Bù Gia Mập (nay thuộc huyện Phú Riềng), tỉnh BP (theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số: 25/2011, ngày 05/8/2011), xét đây là hôn nhân hợp pháp. Trong thời gian chung sống, giữa chị H anh Minh thường xuyên xảy ra mâu thuẫn trong cuộc sống, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, nguyên nhân chính là do vợ chồng hợp bất đồng quan điểm trong cuộc sống H ngày, tính tình không hòa hợp, không thống nhất được mọi việc sinh hoạt trong gia đình, chị H anh Minh đã ly thân nhiều năm nay. Vì vậy chị H yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Minh.

Tòa án đã tiến hành xác minh tại nơi cư trú và xác định được nguyên nhân dẫn đến yêu cầu ly hôn của chị H là do anh Minh không chăm lo cho cuộc sống chung của vợ chồng, hai vợ chồng chị H anh Minh thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất đồng trong cuộc sống, hiện tại chị H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng các con chung. Hội đồng xét xử xét thấy hôn nhân giữa chị H, anh Minh đã mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn chị Trần Thị Thúy H.

Về con chung: Trong quá trình chung sống chị H và anh Minh có 03 con chung. Chị H có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng 03 con chung Lê Trần Thùy L, sinh ngày: 12/9/2007; Lê Trần Chí Th, sinh ngày: 28/4/2010 và Lê Trần Thành T, sinh ngày: 09/12/2013 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi, hiện tại công việc của chị H là làm việc tại một tiệm dịch vụ cầm đồ và thu mua phế liệu Đông Phương tại phường Tân Hưng, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ thu nhập ổn định hàng tháng từ trên 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) và tại bản trình bày ý kiến cháu L, cháu Th và cháu T có nguyện vọng được ở chung với chị H, mặt khác tại phiên tòa bị đơn anh Minh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, tuy có đơn vắng mặt nhưng anh Minh không thể hiện ý kiến của mình về việc ly hôn, nuôi con, vì vậy anh Minh đã không thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình về hôn nhân, con chung theo quy định của pháp luật. Để đảm bảo cho sự phát triển của con chung, HĐXX xét thấy cần tiếp tục giao các con chung cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: chị Trần Thị Thúy H không yêu cầu anh Lê Trần Minh cấp dưỡng nuôi con chung. Vì vậy HĐXX không xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Trần Thị Thúy H không yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Căn cứ theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH của Ủy ban thường vụ quốc hội. Nguyên đơn chị Trần Thị Thúy H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

Xét quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần ghi nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Điều 51; Điều 56 và Điều 57; các điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện về việc “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con*” của nguyên đơn chị Trần Thị Thúy H với bị đơn anh Lê Trần Minh.

1. *Về quan hệ hôn nhân:* chị Trần Thị Thúy H được ly hôn với anh Lê Trần Minh.

2. *Về con chung:* Giao 03 (ba) con chung tên: Lê Trần Thùy L, sinh ngày: 12/9/2007; Lê Trần Chí Th, sinh ngày: 28/4/2010 và Lê Trần Thành T, sinh ngày: 09/12/2013 cho chị Trần Thị Thúy H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Anh Lê Trần Minh không phải cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. *Về tài sản chung, nợ chung:* Không yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

4. *Về án phí hôn nhân sơ thẩm:* Chị Trần Thị Thúy H phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã PL, tỉnh BP theo biên lai thu tạm ứng án phí số: 0003286, ngày 18/11/2024.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BP (1)
- VKSND thị xã PL (1)
- Chi cục THA DS thị xã PL (1)
- UBND nơi đăng ký kết hôn (1)
- Dương sự (2)
- Lưu HSVA (1)

(Tổng 7 bản).

Bản bổ sung (7+1)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Hưng